

Số: 136/QĐ-CĐĐSPN

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 3 năm 2026

## QUYẾT ĐỊNH

### Ban hành Quy chế đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn các môn học/mô đun lý thuyết lái xe ô tô

## GIÁM ĐỐC PHÂN HIỆU CAO ĐẲNG ĐƯỜNG SẮT PHÍA NAM

Căn cứ Điều lệ Trường Cao Đẳng Đường Sắt được ban hành kèm theo quyết định số 846/QĐ-ĐS ngày 30/7/2019 của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Cao Đẳng Đường Sắt kèm theo quyết định số 1281/QĐ-CĐĐS ngày 19 tháng 12 năm 2019 của Hiệu trưởng Trường Cao Đẳng Đường Sắt; Căn cứ quyết định số 466/QĐ-ĐS ngày 08 tháng 05 năm 2017 về việc đổi tên các Phân hiệu thuộc trường Cao Đẳng Đường Sắt;

Căn cứ Nghị định 160/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động đào tạo và sát hạch lái xe;

Căn cứ Thông tư 14/2025/TT-BXD ngày 30/06/2025 của Bộ Xây dựng Quy định về đào tạo lái xe; bồi dưỡng, kiểm tra, cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ và các văn bản quy định về đào tạo lái xe hiện hành;

Xét đề nghị của Giám đốc Trung tâm Đào tạo lái xe,

## QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.** Ban hành kèm theo quyết định này Quy chế đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn các môn học/mô đun lý thuyết lái xe ô tô tại Phân hiệu Cao Đẳng Đường Sắt phía Nam.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và áp dụng cho các lớp lái xe ô tô hạng B, C1 khai giảng từ tháng 03 năm 2026 trở đi.

**Điều 3.** Phó Giám đốc Phân hiệu phụ trách đào tạo, Giám đốc Trung tâm Đào tạo lái xe, trưởng các đơn vị, cá nhân liên quan và học viên các lớp học lái xe ô tô chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

### Nơi nhận:

- Sở XD Tp.HCM (b/c);
- Như Điều 3;
- Lưu VT.





**QUY CHẾ ĐÀO TẠO TỪ XA, TỰ HỌC CÓ HƯỚNG DẪN  
CÁC MÔN HỌC/MÔ ĐUN LÝ THUYẾT LÁI XE Ô TÔ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 136/QĐ-CĐĐSPN ngày 19 tháng 3 năm 2026  
của Giám đốc Phân hiệu Cao đẳng Đường sắt phía Nam)*

**Chương I  
QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này quy định về đào tạo lái xe ô tô theo hình thức đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn gồm: chương trình, giáo trình đào tạo; học liệu đào tạo; hệ thống quản lý đào tạo; tuyển sinh đào tạo; thời gian khóa học, thời gian tổ chức giảng dạy; tổ chức đào tạo; kiểm tra, đánh giá, công nhận kết quả học tập và trách nhiệm của các Trung tâm Đào tạo lái xe, giáo viên và người học.

2. Quy chế này được áp dụng cho lái xe ô tô, các môn học/mô đun thuộc chương trình đào tạo lái xe ô tô của Phân hiệu Cao đẳng Đường sắt phía Nam.

**Điều 2. Giải thích từ ngữ**

1. *Đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn* là hình thức đào tạo không tập trung, theo đó người học chủ yếu tự học qua các học liệu (giáo trình, băng hình, ứng dụng đa phương tiện trên các thiết bị điện tử, bằng việc sử dụng các thiết bị các phương tiện nghe nhìn, phát thanh, truyền hình, các tổ hợp truyền thông đa phương tiện, mạng Internet) dưới sự tổ chức, trợ giúp của giáo viên, Trung tâm Đào tạo lái xe. Việc đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn được thực hiện đối với từng môn học/mô đun trong kế hoạch đào tạo các môn học lý thuyết trong chương trình đào tạo lái xe được xây dựng theo từng khóa học cụ thể.

2. *Hình thức đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn* tùy thuộc vào thời lượng môn học và số lượng học viên tham gia học tập mà giáo viên có thể lựa chọn các phương thức phù hợp. Trước khi thực hiện đăng bài, trao đổi, thảo luận cần lưu ý kiểm tra các nội dung cho phù hợp với quy định. Các nội dung bài giảng, bài viết, trao đổi cần rõ ràng, ngôn từ trong sáng, thể hiện sự tôn trọng, thái độ đúng mực với nhà giáo và người học. Quản trị hệ thống chịu trách nhiệm về bản quyền của các nội dung được chia sẻ trên diễn đàn trao đổi và trên hệ thống đào tạo từ xa của Trung tâm.

3. *Hệ thống đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn* của Trung tâm bao gồm: chương trình, học liệu, hệ thống quản lý học tập, hệ thống hạ tầng kỹ thuật và các yếu tố đảm bảo khác như giáo viên, cán bộ hỗ trợ, cán bộ quản lý, quy chế đào tạo từ xa của Trung tâm.



4. Học liệu đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn bao gồm:

a) Học liệu chính (chương trình, giáo trình, tài liệu hướng dẫn...) nhằm cung cấp đầy đủ các nội dung của chương trình đào tạo để người học có thể tự học, tự nghiên cứu.

b) Học liệu bổ trợ (các phần mềm, băng đĩa, video, sách in, tài liệu hướng dẫn, các bài thực hành, thực tập mô phỏng...) nhằm cung cấp cho người học có thể hiểu biết sâu sắc, đầy đủ những nội dung của học liệu chính.

5. Các phương thức đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn bao gồm: đào tạo thông qua trao đổi thư tín hoặc các phương tiện thông tin đại chúng (phát thanh, truyền hình,...) hoặc mạng Internet.

6. Hệ thống ứng dụng quản lý học tập: là các ứng dụng cho phép tổ chức, quản lý và triển khai các hoạt động đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn từ lúc người học đăng ký nhập học đến khi hoàn thành khóa học; giúp Trung tâm theo dõi và quản lý quá trình đào tạo; tạo ra môi trường dạy và học ảo; giúp người dạy giao tiếp hướng dẫn người học trong quá trình giảng dạy; giúp người học có thể theo dõi được tiến trình học tập; lưu trữ tất cả các thông tin về quá trình đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn.

## Chương II

### TỔ CHỨC ĐÀO TẠO TỪ XA, TỰ HỌC CÓ HƯỚNG DẪN

#### Điều 3. Chương trình, giáo trình đào tạo

1. Chương trình, giáo trình đào tạo lái xe theo hình thức đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn được thực hiện theo chương trình khung ban hành tại Thông tư 14/2025/TT-BXD ngày 30/06/2025 của Bộ Xây dựng Quy định về đào tạo lái xe; bồi dưỡng, kiểm tra, cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ và các văn bản quy định về đào tạo lái xe hiện hành.

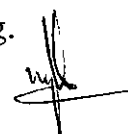
2. Chương trình đào tạo đã được phê duyệt phải công khai trên trang thông tin điện tử của cơ sở đào tạo trước khi tổ chức tuyển sinh.

#### Điều 4. Học liệu đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn

1. Học liệu đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn phải có nội dung bám sát mục tiêu, nội dung chương trình đào tạo, có tính sư phạm cao, dễ dùng, đáp ứng được nhu cầu tự học của người học.

2. Học liệu phục vụ các môn học/mô đun đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn phải được chuẩn bị đầy đủ và ở trạng thái sẵn sàng trước khi tổ chức đào tạo.

3. Học liệu đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn do Nhà trường tự xây dựng, biên soạn và ban hành hoặc thuê, mua ngoài hoặc sử dụng từ các nguồn hợp pháp khác, đảm bảo các quy định về sở hữu trí tuệ, chương trình khung đào tạo lái xe ô tô quy định tại Thông tư 14/2025/TT-BXD ngày 30/06/2025 của Bộ Xây dựng.



## **Điều 5. Hệ thống quản lý đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn**

1. Hệ thống quản lý đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn bao gồm: hệ thống quản lý học tập và hệ thống hạ tầng kỹ thuật đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn.

2. Hệ thống quản lý học tập:

a) Công thông tin: Để công bố, giới thiệu các nội dung về chương trình đào tạo; thông tin tuyển sinh, điều kiện tuyển sinh.

b) Phân hệ học tập: Để người học truy cập vào các nội dung học tập từ xa và có thể tự học tập, tự đánh giá, nắm bắt được tiến trình, kết quả học tập của bản thân.

c) Phân hệ giảng dạy: Để giáo viên quản lý học liệu đào tạo từ xa, thiết lập quy luật học, trả bài; theo dõi, tương tác, trợ giúp, hướng dẫn người học; xác thực và kiểm soát quá trình học của học viên; quản lý học viên, lớp học.

d) Phân hệ lớp học trực tuyến: Để tổ chức các lớp học trực tuyến theo thời gian thực.

đ) Ứng dụng trên thiết bị di động: Để thực hiện giảng dạy, học tập dễ dàng, thuận tiện trên các thiết bị di động.

e) Phân hệ báo cáo: Để trích xuất được các thông tin của quá trình đào tạo và các hoạt động của người hướng dẫn, người học.

g) Đội ngũ giáo viên, cán bộ kỹ thuật, cán bộ hỗ trợ, cán bộ quản lý hệ thống để tổ chức đào tạo và quản trị vận hành hệ thống.

3. Hệ thống hạ tầng kỹ thuật

a) Hệ thống máy chủ và hạ tầng kết nối mạng phải có đủ băng thông, năng lực đáp ứng nhu cầu truy cập của người dùng; phải duy trì tối thiểu hai hệ thống hạ tầng kỹ thuật để dự phòng lẫn nhau.

b) Trường hợp thuê ngoài hay hợp tác các đơn vị cung cấp giải pháp đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn phải đáp ứng các yêu cầu về hệ thống máy chủ, bảo mật, hạ tầng lưu trữ và an toàn dữ liệu theo quy định của pháp luật.

## **Điều 6. Tuyển sinh đào tạo**


1. Tuyển sinh đào tạo lái xe ô tô theo hình thức đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn thực hiện theo quy định tại Thông tư 14/2025/TT-BXD ngày 30/06/2025 của Bộ Xây dựng.

2. Báo cáo:

Báo cáo đăng ký thực hiện chương trình đào tạo lái xe ô tô theo hình thức đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn gửi Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh để theo dõi, quản lý.

## **Điều 7. Thời gian khóa học và thời gian tổ chức giảng dạy**

1. Thời gian khóa học là thời gian người học hoàn thành chương trình đào tạo, được thực hiện linh hoạt và do Giám đốc quy định.



2. Thời gian tổ chức giảng dạy được thực hiện linh hoạt theo nhu cầu người học, thông qua việc hướng dẫn trực tiếp, trực tuyến, qua các phần mềm, học liệu học tập nhưng phải đảm bảo được các yêu cầu về nội dung của chương trình đào tạo.

### **Điều 8. Tổ chức đào tạo**

1. Tổ chức đào tạo lái xe ô tô theo hình thức đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn được thực hiện đối với các môn học/mô đun, nội dung: Pháp luật về giao thông đường bộ; Cấu tạo và sửa chữa thông thường; Đạo đức, văn hoá giao thông, phòng chống tác hại của rượu bia khi tham gia giao thông; Kỹ năng phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ; Kỹ thuật lái xe; Mô phỏng các tình huống giao thông.

2. Môn Thực hành lái xe phải học tập trung.

3. Việc tổ chức đào tạo lái xe ô tô theo hình thức đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn do Giám đốc quyết định và báo cáo Cơ quan quản lý theo quy định tại Điều 6 Quy chế này.

4. Thời lượng các môn học/mô đun lý thuyết đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn:

SỐ TT	NỘI DUNG	ĐƠN VỊ TÍNH	HẠNG GIẤY PHÉP LÁI XE		
			Hạng B		Hạng C1
			Số tự động (bao gồm cả xe ô tô điện)	Học xe chuyển số cơ khí (số sàn)	
1	Pháp luật về giao thông đường bộ	giờ	90	90	90
2	Cấu tạo và sửa chữa thông thường	giờ	8	18	18
3	Đạo đức người lái xe, văn hóa giao thông và phòng chống tác hại của rượu, bia khi tham gia giao thông; kỹ năng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ	giờ	14	20	20
4	Kỹ thuật lái xe	giờ	20	20	20
5	Học phần mềm mô phỏng các tình huống giao thông	giờ	4	4	4

5. Thời gian học của học viên bao gồm: thời gian đọc, nghiên cứu giáo trình, video bài giảng, học liệu trên ứng dụng học tập; thời gian thực hành trên ứng dụng ôn luyện bộ câu hỏi pháp luật giao thông đường bộ; thời gian tham gia lớp học trực tuyến.

6. Quá trình tổ chức đào tạo phải đảm bảo sự tương tác giữa người dạy và người học, giữa người học với người học thể hiện ở việc tham dự các buổi học, buổi hướng dẫn, thảo luận; hoàn thành việc học tập các nội dung từ các học liệu chính, học liệu bổ trợ; thực hiện các bài tập, bài thực hành, đánh giá; phản hồi với người dạy về những

nội dung giảng dạy, thực hành; ứng dụng công nghệ thông tin để giám sát và đánh giá mức độ chuyên cần của người học.

### **Điều 9. Phương pháp Tổ chức học**

1. Trước mỗi khóa học, Trung tâm Đào tạo lái xe thực hiện kiểm tra toàn bộ hệ thống quản lý đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn; học liệu. Nhập liệu danh sách học viên/khóa học để hướng dẫn người học đăng nhập vào hệ thống học tập từ xa, tự học có hướng dẫn. Cung cấp tài khoản vào học, mật khẩu để học viên đăng nhập vào hệ thống.

2. Tại buổi khai giảng khóa học, Trung tâm Đào tạo lái xe cung cấp tài khoản vào học, mật khẩu, hướng dẫn học viên đăng nhập vào hệ thống để vào học và làm bài kiểm tra đồng thời gửi các thông tin liên quan qua Công thông tin của Trung tâm/Nhóm zalo,...

3. Học viên truy cập vào website hoặc ứng dụng trên điện thoại di động hoặc truy cập website trên điện thoại di động; đăng nhập hệ thống học tập bằng user/password do Trung tâm cung cấp qua Email/Zalo/số điện thoại, ...

a) Tại Trang chủ của khóa học, học viên có thể xem thông tin cá nhân, thông tin về khoá học, tiến trình học tập chung và tiến độ hoàn thành khoá học.

b) Học viên bấm vào nút “Chương trình lý thuyết”, hệ thống sẽ chuyển tiếp sang trang “Chương trình lý thuyết”, tại đây sẽ hiển thị danh sách các môn học, thời gian cần đáp ứng.

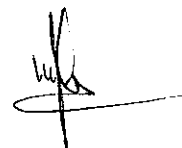
c) Học viên bấm vào môn học được yêu cầu học tại trang “Chương trình lý thuyết” để vào mục Bài học và tự học theo hướng dẫn. Sau mỗi 01 bài học sẽ có một bài kiểm tra thu hoạch dưới hình thức câu hỏi trắc nghiệm (từ 05-10 câu/bài), học viên tiến hành làm bài và hệ thống sẽ ghi nhận điểm kiểm tra của mỗi bài, học viên đạt điểm bài kiểm tra của 01 bài học (điểm kiểm tra  $\geq 5đ/10đ$ ) thì được chuyển sang học bài tiếp theo.

d) Nếu học viên có thắc mắc hoặc gặp lỗi trong quá trình học thì liên hệ với đội ngũ nhà giáo, người hướng dẫn hoặc cán bộ kỹ thuật của Trung tâm Đào tạo lái xe theo mục bình luận trong mỗi khóa học hoặc số điện thoại được công bố trên Công thông tin của Trung tâm.

### **Điều 10. Quản lý trong quá trình đào tạo**

1. Học viên sau khi bấm vào một môn học/mô đun trong trang “Chương trình lý thuyết” hệ thống sẽ tự động ghi nhận giờ check in (giờ đăng nhập) của học viên và ghi nhận tiến trình, thời gian học. Học viên có thể tự kiểm tra số giờ, tiến trình học của mình trên hệ thống, được đánh giá hoàn thành nội dung, chương trình học tập khi hệ thống ghi nhận tham gia tối thiểu 70% thời gian môn học/mô đun và hoàn thành các bài kiểm tra thu hoạch trên hệ thống đạt từ 5 điểm trở lên.

2. Giáo viên được phân công thường xuyên truy cập hệ thống để theo dõi quản lý quá trình học tập của học viên, giải đáp các thắc mắc (nếu có). Thường xuyên nhắc



nhờ học viên thực hiện học tập theo đúng kế hoạch, tổng hợp quá trình học tập; in, xuất báo cáo tiến trình học tập của người học và tổ chức lưu trữ, báo cáo theo quy định. Đối với các nội dung lưu trữ được thực hiện trên hệ thống theo quy định.

### **Điều 11. Kiểm tra, đánh giá, công nhận kết quả học tập**

#### 1. Làm bài kiểm tra trong quá trình học

a) Theo hình thức câu hỏi trắc nghiệm online;

b) Sau mỗi môn học/mô đun, học viên sẽ làm bài kiểm tra theo hình thức trắc nghiệm với những nội dung đã học để củng cố lại kiến thức.

#### 2. Làm bài kiểm tra kết thúc môn học/mô đun

a) Học viên tham dự **tối thiểu 70%** thời gian học lý thuyết và đạt các bài kiểm tra trên hệ thống mới đủ điều kiện làm bài kiểm tra kết thúc môn học/mô đun.

b) Hình thức, thời gian kiểm tra kết thúc môn học/mô đun:

- Học viên thực hiện kiểm tra kết thúc môn học/mô đun theo hình thức **tập trung** tại Phân hiệu Cao đẳng Đường sắt phía Nam.

- Kiểm tra kết thúc môn học/mô đun lý thuyết theo bộ câu hỏi sát hạch lý thuyết, nội dung bộ câu hỏi gồm các mô đun: Pháp luật về giao thông đường bộ; Cấu tạo và sửa chữa thông thường; Đạo đức, văn hoá giao thông, phòng chống tác hại của rượu bia khi tham gia giao thông; Kỹ năng phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ; Kỹ thuật lái xe; Mô phỏng các tình huống giao thông.

- Nội dung, hình thức kiểm tra khi kết thúc môn học/mô đun do người đứng đầu cơ sở đào tạo lái xe quyết định.

- Kiểm tra kết thúc môn học/mô đun lý thuyết thực hiện theo kế hoạch đào tạo được phê duyệt vào thời điểm kết thúc kế hoạch đào tạo môn học/mô đun lý thuyết và trước giai đoạn học thực hành lái xe.

c) Học viên sau khi đạt yêu cầu môn học/mô đun lý thuyết mới được học môn học/mô đun Thực hành lái xe.

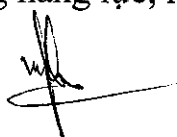
#### 3. Kiểm tra lại

Đối với các học viên vắng hoặc chưa đạt lần 1 thì được kiểm tra lại theo Quy chế và kế hoạch của Nhà trường.

#### 4. Công nhận kết quả học tập

Công nhận kết quả học tập của học viên được thực hiện theo quy chế Quy chế tuyển sinh, tổ chức đào tạo, kiểm tra và xét hoàn thành khoá học lái xe cơ giới đường bộ của Phân hiệu Cao đẳng Đường sắt phía Nam.

5. Việc kiểm tra, đánh giá, công nhận kết quả học tập phải đảm bảo tính khách quan, minh bạch, đánh giá được đúng năng lực, kiến thức, kỹ năng của người học đã tích lũy được trong quá trình học tập.



### Chương III

## TỔ CHỨC THỰC HIỆN

#### **Điều 12. Trách nhiệm của các Trung tâm Đào tạo lái xe, giáo viên và người học**

##### 1. Trung tâm Đào tạo lái xe chịu trách nhiệm

a) Tham mưu xây dựng, biên soạn, điều chỉnh chương trình, giáo trình đào tạo phù hợp với năng lực của người học, hình thức đào tạo và thời gian đào tạo.

b) Phổ biến, tập huấn, theo dõi thực hiện và báo cáo Giám đốc Phân hiệu phía Nam giải quyết các vướng mắc, khiếu nại, tố cáo trong quá trình thực hiện.

c) Kiểm tra việc triển khai đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn để kịp thời điều chỉnh, nâng cao chất lượng đào tạo.

d) Chủ động lập kế hoạch triển khai đào tạo, xây dựng học liệu điện tử; tập huấn nâng cao năng lực cho giáo viên, nhân viên; tư vấn và hỗ trợ học viên; quản lý và giám sát quá trình dạy và học.

2. Giáo viên được phân công tham gia thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định: tuân thủ thời khóa biểu; chuẩn bị tài liệu giảng dạy; thực hiện giảng dạy trực tuyến; lưu trữ được các thông tin của quá trình giảng dạy và các hoạt động của giáo viên, học viên; giải đáp kịp thời thắc mắc của người học, trả lời câu hỏi trên ứng dụng đào tạo trong thời gian 48 giờ kể từ khi người học đưa ra câu hỏi; thực hiện các quy định khác của Trung tâm liên quan đến việc giảng dạy, hướng dẫn.

3. Học viên phải hoàn thành nội dung học tập theo quy định; có trách nhiệm trang bị phương tiện học tập, cài đặt ứng dụng học tập, tuân thủ thời khóa biểu, kế hoạch học tập của Trung tâm, tuân thủ nội quy lớp học.

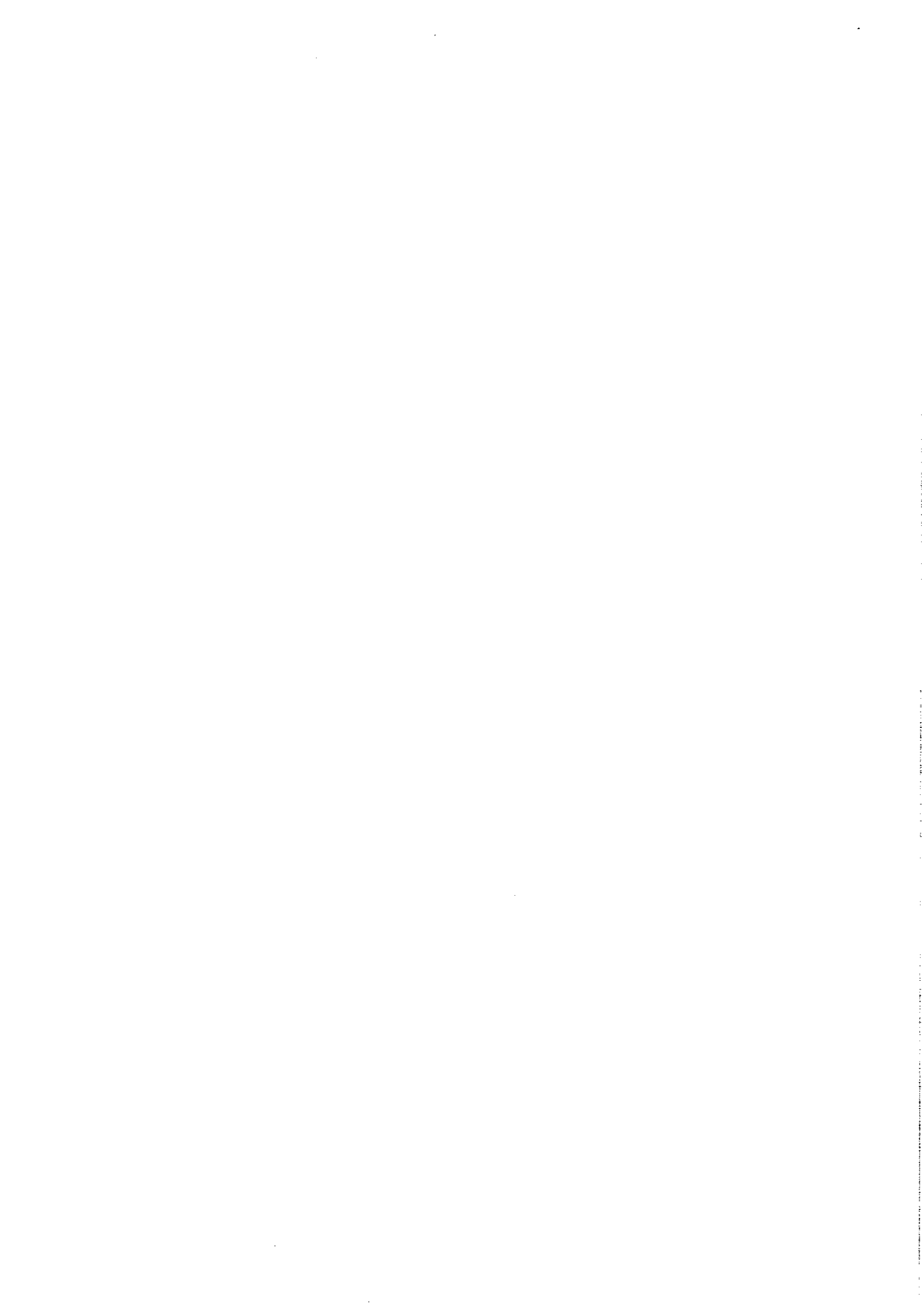
#### **Điều 13. Điều khoản thi hành**

1. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày 19/03/2026.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu các văn bản quy phạm pháp luật nêu tại Quy chế này được thay thế, sửa đổi, bổ sung thì thực hiện theo quy định tại văn bản mới.

3. Trung tâm Đào tạo lái xe chịu trách nhiệm hướng dẫn tổ chức thực hiện, tổng hợp các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, báo cáo Giám đốc Phân hiệu phía Nam để kịp thời giải quyết, sửa đổi, bổ sung.

  
**Đậu Văn Hùng**



**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TỪ XA, TỰ HỌC CÓ HƯỚNG DẪN  
LÁI XE Ô TÔ HẠNG B, C1**

STT	Nội dung
<b>A</b>	<b>Mô đun PHÁP LUẬT VỀ GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ</b>
1.	<b>Phần 1: Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ</b>
2.	Những quy định chung
3.	Quy tắc giao thông đường bộ
4.	Xe ô tô tham gia giao thông đường bộ
5.	Người lái xe ô tô tham gia giao thông đường bộ
6.	<b>Phần 2: Hệ thống báo hiệu đường bộ</b>
7.	Quy định chung
8.	Hiệu lệnh điều khiển giao thông
9.	Biển báo hiệu
10.	<i>1. Phân nhóm và hiệu lực của biển báo hiệu</i>
11.	<i>2. Biển báo cấm</i>
12.	<i>3. Biển báo nguy hiểm và cảnh báo</i>
13.	<i>4. Biển hiệu lệnh</i>
14.	<i>5. Biển chỉ dẫn</i>
15.	<i>6. Biển phụ</i>
16.	Các báo hiệu đường bộ khác
17.	<i>1. Vạch kẻ đường</i>
18.	<i>2. Cọc tiêu, tiêu phản quang, tường bảo vệ và hàng rào chắn</i>
19.	<i>3. Cột kilômét</i>
20.	<i>4. Mốc lộ giới</i>
21.	<i>5. Gương cầu lồi, dải phân cách và lan can phòng hộ</i>
22.	<i>6. Báo hiệu trên đường cao tốc</i>
23.	<i>7. Báo hiệu cấm đi lại</i>
24.	Tốc độ và khoảng cách
25.	<i>1. Quy định về tốc độ của phương tiện tham gia giao thông đường bộ</i>
26.	<i>2. Khoảng cách an toàn giữa hai xe khi tham gia giao thông</i>
27.	<b>Phần 3: Xử lý các tình huống giao thông</b>
28.	Các đặc điểm của sa hình
29.	Các nguyên tắc đi sa hình
30.	Các câu hỏi sa hình



<b>B</b>	<b>Mô đun</b>	<b>CẤU TẠO VÀ SỬA CHỮA THÔNG THƯỜNG</b>
31.		Các tình huống tai nạn giao thông trong thực tế
32.		Giới thiệu chung về xe ô tô
33.		Động cơ xe ô tô
34.		Cấu tạo Gầm ô tô
35.		Hệ thống Điện xe ô tô
36.		Các hệ thống an toàn chủ động trang bị trên ô tô.
37.		Hệ thống tự chẩn đoán trên ô tô và các hư hỏng thông thường
38.		Nội quy xưởng và kỹ thuật an toàn
<b>C</b>	<b>Mô đun</b>	<b>ĐẠO ĐỨC, VĂN HÓA GIAO THÔNG VÀ PHÒNG CHỐNG TÁC HẠI CỦA RƯỢU, BIA KHI THAM GIA GIAO THÔNG; KỸ NĂNG PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ</b>
39.		Những vấn đề cơ bản về phẩm chất đạo đức trong giai đoạn hiện nay
40.		Đạo đức của người lái xe
41.		Văn hóa giao thông
42.		Phòng, chống tác hại của rượu, bia khi tham gia giao thông
43.		Thực hành cấp cứu
44.		Hướng dẫn kỹ năng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ
45.		Tình hình cháy, nổ, sự cố tai nạn ô tô, xe máy thời gian vừa qua.
46.		Một số văn bản quy phạm pháp luật về PCCC và CNCH
47.		Kiến thức pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC và CNCH)
48.		Kiến thức cơ bản về PCCC và CNCH
49.		Nguyên nhân gây cháy, nổ, sự cố tai nạn ô tô, xe máy
50.		Các biện pháp PCCC và CNCH ô tô, xe máy
51.		Biện pháp xử lý cháy, nổ, sự cố tai nạn đối với ô tô, xe máy
52.		Hướng dẫn sử dụng phương tiện, dụng cụ chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ
<b>D</b>	<b>Mô đun</b>	<b>KỸ THUẬT LÁI XE</b>
53.		Vị trí, tác dụng các bộ phận trong buồng lái
54.		Kỹ thuật lái xe cơ bản
55.		Kỹ thuật lái xe trên các loại đường
56.		Kỹ thuật lái xe an toàn chủ động

57.	Kỹ thuật lái xe ô tô chở hàng hóa
58.	Tâm lý điều khiển xe ô tô
59.	Phương pháp thực hành lái xe tổng hợp
<b>E</b>	<b>Mô đun HỌC PHẦN MỀM MÔ PHỎNG CÁC TÌNH HUỐNG GIAO THÔNG</b>
60.	Các tình huống giao thông khi tham gia giao thông trên đường phố
61.	Các tình huống giao thông khi tham gia giao thông ở đường nông thôn
62.	Các tình huống giao thông khi tham gia giao thông trên đường cao tốc
63.	Các tình huống giao thông khi tham gia giao thông trên đường đèo núi
64.	Các tình huống giao thông khi tham gia giao thông trên đường quốc lộ
65.	Các tình huống giao thông gây ra tai nạn giao thông thực tế

*(Handwritten signature)*  